

## VÀI NÉT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG GIÁO DỤC THÁNG TÁM (THUỘC TIỂU BAN GIÁO DỤC MIỀN NAM 1963 – 1965) – NGÔI TRƯỜNG SƯ PHẠM ĐẦU TIÊN CỦA NỀN GIÁO DỤC CÁCH MẠNG MIỀN NAM TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

NGUYỄN XUÂN ĐÀM (\*)

Ngày 06 tháng 9 năm 1963, tại khu rừng Hòa Hiệp, Tân Biên, Tây Ninh, Trường Giáo dục tháng Tám khóa I đã được khai giảng với 107 học viên, gồm những cán bộ, giáo viên hoạt động phong trào từ khu VI trở vào đồng bằng sông Cửu Long. Một số giáo sư, học sinh sinh viên hoạt động Thành, có một số cán bộ Việt kiều ở Campuchia cũng về học. Đồng chí Dương Văn Diêu, Trưởng Tiểu ban, đồng chí Thanh Nam, phó Tiểu ban vừa lo công việc chung cũng vừa tham gia giảng dạy. Đầu năm 1964, một đoàn cán bộ giáo dục miền Bắc chi viện có đồng chí Trần Đạo (Sáu Thành), Hồ Quảng Hành (Tám Hồ), Phạm Văn Đĩnh (Tư Lê), Nguyễn Hữu Vọng (Phương Nam) được bổ sung về tham gia giảng dạy.

Yêu cầu chủ yếu của khóa I là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, lãnh đạo xây dựng phong trào giáo dục cho các địa phương, các tỉnh, các vùng miền cả nước.

Với lòng yêu nước nồng nàn, chí hướng chiến đấu giải phóng quê hương, khát khao xây dựng một nền giáo dục cách mạng, các giảng viên, học viên cùng nhau nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng, trang bị cho nhau những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê nin, về triết học duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, Đường lối cách mạng của Đảng, các quan điểm, nguyên lý, phương châm, mục tiêu,

nhiệm vụ của nền giáo dục cách mạng, cùng nhau trao đổi những kinh nghiệm thực tiễn trong đấu tranh trên mặt trận văn hóa tư tưởng trên các vùng chiến lược, phương pháp vận dụng ba mũi giáp công trong việc giữ vững và phát triển nhà trường cách mạng. Sau gần 06 tháng nỗ lực học tập với tinh thần của người chiến sĩ giải phóng, khóa I Trường Giáo dục tháng Tám đã kết thúc thắng lợi, 107 cán bộ lãnh đạo của ngành trở về chiến trường đi đầu trong công cuộc chiến đấu mới. Một số được cử ở lại tham gia Đại hội Giáo dục toàn miền Nam lần thứ nhất và thành lập Hội nhà giáo yêu nước miền Nam Việt Nam vào ngày 19 tháng 5 năm 1964. Giáo dục cách mạng miền Nam trên đà khởi sắc.

Vào cuối tháng 5 năm 1964, khóa II với 125 học viên, rút kinh nghiệm từ khóa I, phân tích đối tượng học viên khóa mới, tuổi đời họ trẻ hơn, phần nhiều là sinh viên học sinh hoạt động trong các đoàn thể yêu nước cách mạng, các biệt động Thành ở thành phố, đô thị thoát ra chiến khu tham gia kháng chiến.

Yêu cầu khóa II, không chỉ là đào tạo họ trở thành cán bộ cốt cán cho phong trào mà hướng tới đào tạo một đội ngũ giáo viên không những có lập trường chính trị vững vàng mà còn có trình độ văn hóa và nghiệp vụ chuyên sâu “vừa hồng vừa chuyên”.

(\*) Nhà giáo ưu tú. Tiến sĩ. Nguyên Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên.

Chương trình nội dung đào tạo được mở rộng nghiên cứu học tập các môn khoa học xã hội (văn, sử, địa, tâm lý giáo dục học...), phương pháp giảng dạy giáo dục nhằm hình thành ở họ một phương pháp tư tưởng khoa học, một thế giới quan khoa học, một nhân sinh quan Cách mạng trở thành những nhà giáo phát triển toàn diện, làm nòng cốt trong nhà trường tương lai một khi cách mạng có chuyển biến nhảy vọt, đủ sức chống lại những quan niệm thiêu đấng đấng của nền giáo dục thực dân kiểu mới Mỹ, xây dựng nền giáo dục cách mạng thời hậu chiến.

Đầu tháng 7 năm 1964, chúng tôi bao gồm chị Chín Chi (thủ quỹ), cô Tố Nga (y tá), em Lờ, em Hùng và một số em khác làm nhiệm vụ tiếp liệu, bảo vệ, mang theo cuộc xêng, dao rựa, gạo muối lên đường xây dựng căn cứ mới. Trường đóng ở khu rừng già vùng Sóc Thiếc, Tây Ninh - cách Lò gò xóm giữa 4 giờ đi bộ.

Những cơn mưa rừng Tây Ninh bắt đầu nặng hạt. Các đoàn học viên ở các miền lần lượt kéo về ngày một đông. Nhiều nét mặt, nhiều giọng nói, tiếng cười ríu rít, đông vui đánh thức cả khu rừng già.

Tuy là dân “bạch diện thư sinh” nhưng anh chị em rất chịu khó lao động. Không đầy 10 ngày, một khu căn cứ đã được hình thành. Ở trung tâm một hội trường lớn trên 100 chỗ ngồi, có sân khấu văn nghệ. Các lán ở bao quanh, giao thông hào và chống phi pháo nối từ hội trường chạy về các lán trại. Khu nhà bếp có “bếp Hoàng Cầm”, khi nấu khói không bốc lên cao mà chỉ bay là là mặt đất, máy bay quân địch khó phát hiện được. Kho gạo, kho muối được bảo vệ chắc chắn trong một nhà hầm kiên cố, tất cả đều ẩn mình dưới màu xanh đại ngàn.

Buổi lễ khai giảng lại được chọn đúng ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Tám. Hội trường được bài trí đẹp đẽ, trang nghiêm.

Cờ Tổ quốc và cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay, ảnh Bác Hồ kính yêu triu mến. Trăm anh em chúng tôi, thầy giáo và học viên đứng sát bên nhau hát vang bài Quốc ca và bài Giải phóng miền Nam. Ai nấy cũng cố hát lên thật to cho hả những dồn nén bấy lâu trong thị thành, cạm bẫy, dưới hầm sâu bí mật... Chúng tôi cùng chung một niềm hường về miền Bắc, hường về Bác Hồ, với một quyết tâm là học thật tốt để nhanh chóng trở về góp phần giải phóng quê hương.

Đối tượng học viên rất đa dạng, trình độ không đồng đều. Có người đạt 02 bằng cử nhân, có cả giáo sư trung học, có người vừa hết trung học đệ nhất cấp. Tinh thần dũng cảm có thừa, kinh nghiệm biệt động Thành phố kính nể. Song những nhận thức mới về chính trị, về chủ nghĩa Mác - Lê nin, về Cách mạng miền Nam, về Giáo dục xã hội chủ nghĩa thì cần được trang bị lại để anh chị em điều chỉnh những nhận thức mà từ lâu nhà trường Mỹ - Ngụy đã nhồi nhét, xuyên tạc. Do đó, yêu cầu của lớp học được Ban Tuyên huấn chỉ đạo chủ yếu là dạy những vấn đề cơ bản của các môn khoa học xã hội, môn văn, sử, môn chính trị... bài “Phương pháp tư tưởng” là đầu đề do đồng chí Năm Quang ra bài cho chúng tôi. Nó là sự tích hợp những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, chủ nghĩa duy vật biện chứng, về đấu tranh giai cấp, về cách mạng Việt Nam... Từ đó rút ra phương pháp nhận thức, xem xét nhìn nhận sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội, rút ra những kết luận về đánh giá Địch – Ta, về quyết tâm và niềm tin tất thắng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Niềm tin và sự sục sôi về giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. Nhưng không dễ gì thuyết phục nhau về những triết lý duy tâm, duy vật, về siêu hình, về biện chứng, về Freud, về chủ nghĩa hiện sinh của Jean-Paul Sartre, về nhiều loại triết học, tôn giáo...

Phần này do đồng chí Trường Tiểu ban Năm Diêu đảm nhận. Đồng chí đã từng là Hiệu Trưởng các trường miền Nam, từng giảng dạy chính trị ở miền Bắc, về Nam rất sớm, đồng chí hấp dẫn học viên không chỉ ở giọng nói hùng hồn, bằng những ví dụ sinh động mà còn ở cả uy tín của mình. Thu hoạch lớn nhất của anh chị em học viên qua bài học là bước đầu có được phương pháp tư duy khoa học, cái nhìn biện chứng, phân tích tình hình cách mạng và qua đó tự rèn luyện tinh thần người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa giáo dục. Ngoài việc phụ trách công tác giáo vụ, tôi còn có trách nhiệm giảng dạy. Không có sách giáo khoa, tôi phải vắt óc ra viết mấy bài lý luận văn học: lịch sử văn học Việt Nam, văn học bắt nguồn từ lao động, văn học phục vụ nhân sinh, đặc trưng văn học... Ngay trước buổi lên lớp đầu tiên, Hải Phú – người đồng chí quê Phú Yên chạy đến tâm tình với tôi “anh cố gắng soạn giảng cho tốt, các anh trong Thành sẽ thử anh đó”.

Có một số học viên trẻ còn đa số cũng suýt soát tuổi tôi. Những kiến thức mà tôi trao đổi với anh chị em là mới mẻ, có tác dụng mở ra cánh cửa tư duy khoa học, tâm hồn cách mạng, nhiệt tình yêu nước nên được mọi người chấp nhận, đồng tình, đồng cảm và hứng thú học tập.

Ở Trường Giáo dục tháng Tám, hoạt động văn nghệ, ca kịch, múa hát, chuyển thể những bài văn, thơ... tự biên tự diễn là một hoạt động giáo dục rất hấp dẫn, vừa có tác dụng giải trí, vừa là một bài học bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho học viên.

Tuy cuộc sống trong chiến khu còn gặp nhiều khó khăn thiếu thốn nhưng nhà trường vẫn cố gắng tổ chức hoạt động sinh hoạt theo nếp sống của một trường sư phạm kiểu mới. Thầy trò đoàn kết, thân ái, lạc quan, tất cả hướng tới sự hình thành nhân cách người thầy giáo nhân dân tương lai.

Lúc bấy giờ, uy tín của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đang lên cao lan tỏa mạnh mẽ trên thế giới. Rất nhiều đoàn khách quốc tế vượt qua hiểm nguy của chiến tranh tìm đến vùng giải phóng, thăm chiến khu cách mạng miền Nam. Trường Giáo dục tháng Tám như là một điểm sáng của nền văn hóa mới. Trường đón tiếp các nhà báo Bức Sét đến từ nước Úc, nữ nhà văn Monica đến từ Ba Lan, nhà văn Trung Quốc – Từ Hoài Trung... đến thăm. Các bạn bè quốc tế quý trọng, khâm phục các hoạt động văn hóa giáo dục kháng chiến của Việt Nam, hình ảnh một nhà trường sư phạm trong chiến khu cách mạng được giới thiệu rộng rãi trên trường quốc tế xem như một hiện tượng đặc biệt, một niềm tin hy vọng của nền giáo dục tương lai.

Để đảm bảo cho sinh hoạt, học tập của giáo viên và học viên trong chiến khu không hề đơn giản. chúng tôi phải đi gùi gạo, muối từ Lò Gò, Cà Tum cách hàng mấy ngày đường đi bộ. Thức ăn chủ yếu là cá khô nướng, cá khô nấu chua với lá giang hay lá móng bò “Một tháng đôi lần được một trận bom bi – Đậu phộng rang muối là sướng lắm”. Trường có một khu sản xuất ở xóm giữa làm rẫy, trồng rau phải nguy trang chứ sơ ý là bị máy bay giặc phóng rốc két, hoặc gọi pháo bày cấp tập. Thế nhưng, trại sản xuất vẫn là nơi ưu tiên cho cán bộ và học viên bị bệnh, bị thương ra nghỉ dưỡng.

Đường Gò Dầu, Thiện Ngôn bị địch bao vây chặt, một viên thuốc, một hộp sữa không để lọt vào chiến khu. Cô y tá Tố Nga trở thành bà lang vờn, cả ngày cứ lùng tìm nhân trần về sắc cho bệnh nhân. Thế mà vẫn có hiệu quả tốt.

Những bài giảng lịch sử của thầy Hiệu Trưởng Hai Trọng, với chất giọng Quảng Nam chắc nịch, sôi nổi đã thổi khêu gợi và gắn kết truyền thống lịch sử của nhân dân

miền Nam đang chống giặc Mỹ xâm lược hôm nay và nung nấu lòng yêu nước, chí căm thù giặc và niềm tin chiến thắng. Chú Tư Lê trong các bài địa lý đã đưa học viên đi khắp hoàn cầu và trở về bên cầu Hiền Lương – Bến Hải với tinh thần sắt đá, hy sinh chiến đấu giải phóng quê hương, thống nhất Nam Bắc.

Tuy thời gia bố trí cho môn tâm lý giáo dục học không được nhiều nhưng cũng khắc sâu được một số vấn đề cơ bản về tâm lý học lứa tuổi, tâm lý học sư phạm, làm sáng tỏ đường lối chủ trương, nguyên lý phương châm của nền giáo dục cách mạng, phương châm của trường sư phạm “chính trị là thống soái, nghiệp vụ là trung tâm, văn hóa là cơ sở”, phân tích, phê phán vạch trần âm mưu thâm độc của Mỹ - Ngụy trong việc truyền bá thuyết “Duy linh, cần lao, nhân vị”, du nhập cộng đồng hóa tiểu học, tổng hợp hóa trung học, chuyên nghiệp, quận sự hóa trường đại học, những hành động của Mỹ - Ngụy với mục đích là biến nhà trường thành pháo đài chống Cộng, biến học sinh, sinh viên thành đội quân đánh thuê, phục vụ cho công cuộc xâm lược của đế quốc Mỹ.

Tuy không có nhiều thời gian điều kiện thực hành sư phạm, những giảng viên khéo léo lồng ghép và làm mẫu phương pháp giảng dạy bộ môn, chú trọng việc nghiên cứu cá nhân, thảo luận tổ, trao đổi kinh nghiệm thực tế trong việc xây dựng phong trào, các hình thức đấu tranh hợp pháp, bán hợp pháp và bất hợp pháp trên cả 3 vùng chiến lược miền núi, đồng bằng và đô thị.

Qua từng bài học, học viên nghiên cứu cá nhân, trao đổi thảo luận tập thể và đều được làm bài thu hoạch, bài kiểm tra được đánh giá theo 5 bậc. Rất ít điểm là 3, phần nhiều điểm là điểm 4 hoặc 5. Học viên cảm thấy mình tiến bộ, phấn khởi.

Những toán lính Mỹ đầu tiên đã đổ bộ vào miền Nam, cuộc chiến tranh đặc biệt chuyển sang cuộc “Chiến tranh cục bộ”. Những trận thắng Mỹ đầu tiên ở Vạn Tường, Bàu Bàng... giặc già anh chị em chúng tôi trở về với thành phố đồng bằng để chia lửa cùng bạn bè, đồng chí.

Vào một buổi sáng tháng 3 năm 1965, rừng Tây Ninh nóng bức, 125 học viên, cán bộ giáo dục sư phạm thuộc Tiểu ban Giáo dục miền Nam, chúng tôi ra trường trong một buổi lễ xuất quân hùng tráng, đầy nôn nao, thôi thúc, rục rờ nụ cười và chẳng giấu giếm gì nước mắt.

Cuộc chiến tranh chống Mỹ – Ngụy lan rộng và ngày càng ác liệt. Trường Giáo dục tháng Tám không thể tiếp tục hoạt động. Trường chỉ tồn tại từ tháng 7 năm 1963 đến tháng 3 năm 1965. Trong gần 2 năm ngắn ngủi nhưng nhà trường đã đào tạo được gần 300 cán bộ giáo dục và giáo viên, họ là những hạt giống đỏ những chiến sĩ kiên cường để góp phần vào muôn mặt của cuộc chiến đấu anh hùng và chiến thắng vẻ vang của dân tộc nói chung và cũng góp một trang đẹp vào lịch sử giáo dục nước nhà.

Các thầy giáo và học viên Trường Giáo dục tháng Tám đã nêu tấm gương người chiến sĩ giải phóng không chỉ trên mặt trận giáo dục mà cả trên các mặt trận chính trị, binh vận, quân sự khác.

Các thầy giáo tay bút tay súng cùng nhân dân đánh giặc giữ làng, một tác không đi, một li không dờ, bám dân, giữ đất, bảo vệ từng em học sinh của mình. Các anh chị dạy học trong địa đạo Củ Chi, lặn lội khắp nơi trên Đồng Tháp Mười, U Minh, trên đất mũi Cà Mau, trong lòng địch hậu Cần Thơ, Sài Gòn. Nhiều anh chị đã bị địch bắt tù đày. Anh chị lại dạy học ở nhà lao Côn Lôn, K2 Phú Quốc. Họ đem ánh sáng của Đảng, tinh thần của Trường tháng Tám chiếu rọi xua

tan bóng đen man rợ của địa ngục trần gian, của bè lũ xâm lược cướp nước và bán nước Mỹ - Ngụy.

Đất nước giả phóng, anh chị em lại cùng mẹ già về quê làm ăn, lo hạt lúa, cọng rau, dựng lại mái trường cho đàn em ríu rít học hành. Các anh chị lại tiếp tục rèn đức luyện tài vượt lên trong công cuộc xây dựng đổi mới đất nước, tiếp tục làm nhà giáo, làm người công dân tốt. Nhiều anh chị em được gán vác những trọng trách của Đảng và Nhân dân giao phó.

Theo sự tập hợp chưa đầy đủ, trong 159 địa chỉ trong số 300 học viên mà chúng tôi sưu tầm được rải rác trên khắp các tỉnh thành Nam bộ. Trường chúng ta vinh dự có 01 cựu học viên khóa I lãnh trọng trách Ủy viên Bộ Chính trị – Phó Thủ tướng Chính phủ – Đồng chí Trương Vĩnh Trọng (Hai Nghĩa); Có 2 người trong ủy viên Trung ương; 1 người là Bí thư Tỉnh ủy; 18 người là tỉnh Ủy viên; 5 người là Trưởng, phó Tiểu ban Giáo dục vùng, miền (liên tỉnh) trong kháng chiến; 35 người là cấp vụ viện, chánh phó giám đốc sở; có 53 đồng chí là liệt sĩ – Trong đó có cô giáo Lê Thị Thiên, hi sinh năm 1966, để lại cuốn nhật ký “Thế hệ Hồ Chí Minh” đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào sách tham khảo, học tập cho học sinh, sinh viên và giáo viên ngành giáo dục từ năm 2013 – 2014, cùng với cuốn “Nhật kí Đặng Thùy Trâm”, “Trẻ mãi tuổi 20” của Nguyễn Văn Thạc. Và có 29 người qua đời, còn lại tất cả đều nghỉ hưu, làm người công

dân tốt trong cuộc sống sôi động và nhiều đổi mới ngày nay.

Cuộc họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Trường Giáo dục tháng Tám thuộc Tiểu Ban Giáo dục miền Nam (1963 - 1965) được ban lãnh đạo Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ tổ chức tại trường là một niềm vinh hạnh của chúng tôi và cũng là biểu hiện sự tri ân, sự ghi nhận của ngành giáo dục nói chung và của ngành sư phạm nói riêng đối với trường Giáo dục tháng Tám - ngôi trường sư phạm đầu tiên của ngành giáo dục miền Nam trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước.

Cuộc họp mặt kỷ niệm về ngôi trường sư phạm chỉ tồn tại và hoạt động trong hai năm, một khoảnh khắc trong cuộc chiến đấu trường kỳ và anh dũng của dân tộc được đọng lại trong tập sách “Ký ức về Trường tháng Tám”. Đây là tiếng nói mộc mạc, chân thành của lòng “tôn sư trọng đạo” của tình đồng chí, đồng nghiệp mà bao trùm gắn kết là lòng yêu nước, yêu nghề, yêu trẻ hun đúc trong giai đoạn lịch sử đầy bi hùng.

Đây chỉ là những ký ức đứt nối, rời rạc của từng người nhưng kết dệt lại là lòng tự hào về một ngôi trường sư phạm ra đời đúng thời điểm cần thiết và đã hoàn thành sứ mạng lịch sử của mình. Và đây cũng là sự kết tinh, thành quả của quan niệm tư tưởng giáo dục cách mạng của Đảng, phương châm, phương pháp đào tạo cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên phục vụ kháng chiến.